

Số: 41/2022/QĐST- HNGĐ

*Nghi Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 54/2022/TLST - HNGĐ ngày 04/4/2022, giữa:

- Chị Hoàng Thu H - Sinh năm: 1998

Địa chỉ: TDP L, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Đỗ Văn N - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: TDP L, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thu H - Sinh năm: 1998

Địa chỉ: TDP L, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Đỗ Văn N - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: TDP Liên H, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa;

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về Hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thu H và anh Đỗ Văn N.

- Về Con chung: Chị H và anh N thống nhất có 01 con chung: Cháu Đỗ Hoàng Ngọc D - Sinh ngày 03 tháng 12 năm 2018.

Chị H và anh N thống nhất giao cháu D cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu D mỗi một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Đỗ Hoàng Ngọc D thành niên, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 5 năm 2022

Anh N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về Tài sản và công nợ: Chị H và anh N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh N, chị H nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số AA/2021/0012098 ngày 04/4/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát ND thị xã Nghi Sơn;
- UBND phường Hải Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Mai Đình Thuận**